TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 5 - 2026
V/v "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hiền
Ông Nguyễn Ngọc Châu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026 về việc "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2026/QĐXXST-HN ngày 08 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đinh Thị H, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1990
Địa chỉ: Thôn X, xã Y, tỉnh Ninh Bình
Thẻ CCCD số xxxxxxxxxx04, cấp ngày xx/xx/2021
- Bị đơn: Ông Ngô Minh Ch, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1991
Địa chỉ: Tổ 3, ấp C, xã T, thành phố Đồng Nai
Thẻ CCCD số xxxxxxxxxx62, cấp ngày xx/xx/2021
Các đương sự có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/02/2026 và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Đinh Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Bà Đinh Thị H và ông Ngô Minh C sau thời gian tìm hiểu và tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 04/6/2021 của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, thành phố Đồng Nai). Thời gian đầu, cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, đến thời gian gần đây cuộc sống chung giữa vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra tranh cãi khiến cho cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng không còn sự quan tâm, lo lắng cho nhau. Bà Đinh Thị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên có yêu cầu xin được ly hôn với ông Ngô Minh C.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Thị H và ông Ngô Minh C có

01 con chung tên là Ngô Thảo V, sinh ngày 23/7/2021. Bà Đinh Thị H có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan: Bà Đinh Thị H không yêu cầu giải quyết.

- Tại bản tự khai ngày 31/3/2026, bị đơn ông Ngô Minh C trình bày:

Về hôn nhân: Ông Ngô Minh C và bà Đinh Thị H kết hôn với nhau một cách tự nguyện vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, thành phố Đồng Nai). Trong thời gian chung sống, vợ chồng sống không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra, nguyên nhân là do vợ chồng có tính tình không hợp nhau. Ông C xác định tình cảm vợ chồng cũng đã hết và đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Đinh Thị H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Ngô Minh C và bà Đinh Thị H có 01 con chung tên là Ngô Thảo V, sinh ngày 23/7/2021. Ông C đồng ý giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, đồng ý với bà H về việc không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan: Ông Ngô Minh C đồng ý với bà Đinh Thị H, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn. Phân tích các tình tiết của vụ án, tài liệu, chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đối chiếu với quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự … năm 2025; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Đề nghị tuyên xử cho bà Đinh Thị H được ly hôn với ông Ngô Minh C.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị giao con chung cho bà Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về quan hệ pháp luật: Bà Đinh Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Ngô Minh C, yêu cầu giải quyết về con chung, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn là ông Ngô Minh C cư trú tại xã T, thành phố Đồng Nai. Theo quy định tại Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa

thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

Về thủ tục tố tụng: Bà Đinh Thị H, bị đơn là ông Ngô Minh C có đơn xin xét xử vắng mặt, áp dụng các Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Yêu cầu của đương sự:

[1] Về hôn nhân: Bà Đinh Thị H và ông Ngô Minh C kết hôn với nhau năm 2021, có đăng ký kết hôn tại xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, thành phố Đồng Nai) – Giấy chứng kết hôn số 14 do UBND xã Q, huyện C, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, thành phố Đồng Nai) ký cấp ngày 04/6/2021 (BL số 02). Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ về điều kiện và thủ tục kết hôn được quy định tại các Điều 8 và 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Trong thời gian chung sống, vợ chồng sống không có hạnh phúc mà mâu thuẫn thường xuyên xảy ra. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do giữa hai người có tính tình không hợp nhau, trong cuộc sống giữa vợ chồng không có sự chia sẻ, thông cảm dẫn đến bà H và ông C đã sống ly thân. Bà Đinh Thị H, ông Ngô Minh C xác định tình cảm giữa hai người đã thực sự hết và có yêu cầu ly hôn. Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa bà Đinh Thị H, ông Ngô Minh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài. Vì vậy, bà Đinh Thị H yêu cầu ly hôn với ông Ngô Minh C là có căn cứ và được chấp nhận

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Đinh Thị H và ông Ngô Minh C có 01 con chung tên là Ngô Thảo V, sinh ngày 23/7/2021 (Bản sao Giấy khai sinh số 240 do UBND xã Q ký ngày 04/8/2021 – BL số 06), bà H có yêu cầu được nuôi con chung, ông C đồng ý giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng theo yêu cầu của bà H. Xét thấy, việc ông C, bà H thỏa thuận giao cháu Ngô Thảo V cho bà H nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được ghi nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đinh Thị H không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Tuy nhiên, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con chung gây cản trở đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích tốt nhất về mọi mặt con trẻ, bà Đinh Thị H và Ngô Minh C có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét giải quyết việc cấp dưỡng hoặc việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Các bên đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn bà Đinh Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 8, 9, 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Đinh Thị H được ly hôn với ông Ngô Minh C.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Ngô Thảo V, sinh ngày 23/7/2021 cho bà Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Tuy nhiên, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con chung gây cản trở đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích tốt nhất về mọi mặt con trẻ, bà Đinh Thị H và ông Ngô Minh C có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét giải quyết việc cấp dưỡng hoặc việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

4.Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Đinh Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005456 ngày 13/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai.

5. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đồng Nai;
- UBND xã T, thành phố Đồng Nai.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Quang Dũng